

Số: 95 /QĐ-UBND

Tân Dân, ngày 22 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận danh sách hộ nghèo,
hộ cận nghèo cuối giai đoạn 2016-2021**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 59/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng chính phủ về việc ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020”;

Căn cứ Thông tư số 17/TT-BLĐTBXH ngày 28/6/2016 của Bộ Lao động thương binh và xã hội Hướng dẫn quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020;

*Xét đề nghị của Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2020 xã;
Kế hoạch số 2243/KH-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2021 của UBND huyện về việc Tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2021 trên địa bàn xã như sau:

1. Tổng số hộ nghèo toàn xã: 65 hộ; Số khẩu: 183 khẩu;

Tỷ lệ hộ nghèo : 2.7%

Trong đó:

+ Hộ nghèo thuộc chính sách BTXH: 25 hộ, với 55 khẩu

+ Hộ nghèo thuộc chính sách ưu đãi người có công: 0 hộ, với 0 khẩu;

+ Hộ nghèo dân tộc thiểu số: 0 hộ;

Trong đó:

+ Tỷ lệ hộ nghèo theo tiêu chí NTM (theo hướng dẫn tại Công văn số 377/SLĐTBXH ngày 02/07/2019 của Sở LĐTBXH) là: 1.68%.

2. Tổng số hộ cận nghèo toàn xã: 73 hộ; Số khẩu: 256 khẩu;

Tỷ lệ hộ cận nghèo: 3.04%

3. Tổng số hộ thoát nghèo: 11 hộ, 22 khẩu;

4. Tổng số hộ thoát cận nghèo: 3 hộ, 10 khẩu;

(Tổng hợp kết quả của các thôn có phụ lục kèm theo)

Điều 2: Giao Công chức Lao động – Thương binh và xã hội, lập danh sách hộ, khẩu được Ủy ban nhân dân xã phê duyệt báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (Phòng LĐTB&XH) và thông báo kết quả cho các thôn, xóm. Phối hợp với Phòng LĐTB&XH, Bảo hiểm xã hội, Tài chính kế toán và các chức danh liên quan thực hiện các chính sách đối với hộ nghèo theo quy định.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Văn phòng HĐND – UBND, Công chức LĐTB - XH, các ban ngành có liên quan và các ông bà có tên tại điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng LĐTB &XH ;
- TT Đảng ủy – HĐND xã ;
- CT, PCT UBND xã;
- Như điều 3;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Đức Thắng

